

Số: **26** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **06** tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 01, nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, phấn đấu đạt mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021- 2025, đồng thời là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Do đó, ngay từ đầu năm, bám sát Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, trên cơ sở điều kiện thực tế tại địa phương, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định¹, Chỉ thị², Kế hoạch³; theo đó, quán triệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo tinh thần chủ đề điều hành của Chính phủ “*Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá*”, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “*Triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh. Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; huy động, khơi thông và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX*” và giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh, nhằm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 01 NĂM 2025

¹ Số 50/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; số 835/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về Chương trình công tác trọng tâm năm 2025 của UBND tỉnh.

² Số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025; số 02/CT-UBND ngày 21/01/2025 về việc tập trung thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2025.

³ Số 08/KH-UBND ngày 16/01/2025 về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025.

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01 năm 2025 tăng 2,19% so với cùng kỳ năm trước. Tất cả các ngành công nghiệp cấp I đều có chỉ số sản xuất tăng, trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng mạnh 349,8%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,93%; sản xuất và phân phối điện tăng 4,50%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 17,80%.

Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ: Sắt thép ước đạt 490 nghìn tấn, tăng 1,4%; sợi ước đạt 4.667 tấn, tăng 7,6%; thủy sản chế biến ước đạt 1.010 tấn, tăng 15,4%; cuộn cảm ước đạt 5.425 nghìn cái, tăng 20%; điện thương phẩm ước đạt 279,8 triệu kWh, tăng 57,4%; giày da ước đạt 2,269 triệu đôi, tăng 82,7%.

Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 619,88 nghìn tấn, giảm 5,09%; bia các loại ước đạt 20,88 triệu lít, giảm 7,6%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 38,9 ngàn tấn, giảm 11,4%; tinh bột mỳ ước đạt 6.521 tấn, giảm 32%; sữa các loại ước đạt 3,9 triệu lít, giảm 27,10%; cầu kiện làm sẵn cho xây dựng đạt 500 tấn, giảm 47,81%.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

+ Về trồng trọt: Nhiệm vụ trọng tâm của sản xuất nông nghiệp trong tháng là gieo sạ, chăm sóc lúa Đông Xuân; trồng, chăm sóc, thu hoạch rau đậu, các loại cây ăn quả phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết; gieo sạ được 37.223,9 ha, giảm 0,4% so với cùng thời điểm năm 2024. Mặc dù ảnh hưởng của nhiều đợt mưa lớn kéo dài nhưng người dân tranh thủ thời tiết nắng trở lại đã xuống giống để đảm bảo thời gian quy định. Phần lớn diện tích lúa đang ở giai đoạn mới sạ đến 3 lá - đẻ nhánh. Các loại cây trồng khác, như: Ngô gieo trồng ước đạt 2.852,0 ha, giảm 5,7% so với cùng thời điểm năm 2024; khoai lang ước đạt 84,6 ha, tăng 4,6%; lạc ước đạt 2.526,5 ha, giảm 6,5%; rau ước đạt 3.730,6 ha, giảm 5,8%; đậu ước đạt 575,5 ha, giảm 14,6%.

Tình hình sâu bệnh gây hại cho trồng trọt có xảy ra trên cây lúa⁴, như: Chuột, ốc bươu vàng, sâu năn, bọ trĩ... và một số loại rau⁵, như: Bệnh lở cổ rễ, thối nhũn, héo xanh, đốm lá...

+ Về chăn nuôi: Chăn nuôi trong tháng đầu năm 2025 có chuyển biến tích cực; hoạt động giết mổ trong tháng tăng để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trước Tết Nguyên đán. Đàn trâu có 65.682 con, giảm 1,3%; đàn bò có 273.122 con, giảm 0,9%; đàn lợn có 389.724 con, giảm 0,5%; đàn gia cầm có 5.971,51 ngàn con, tăng 1,9%; các bệnh thông thường xảy ra ở vật nuôi và nhỏ lẻ tại các địa phương đã được bao vây dập tắt, không để lây lan diện rộng.

⁴ Diện tích chuột gây hại là: 110,5 ha; ốc bươu vàng: 216,5 ha; sâu năn: 2,0 ha; bọ trĩ: 60,0 ha.

⁵ Bệnh lở cổ rễ 43,5 ha; bệnh thối nhũn: 9,0 ha; bệnh héo xanh: 0,2 ha; bệnh đốm lá: 1,0 ha.

- Lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng tập trung tháng 01 ước đạt 1.463,45 ha, giảm 16,1% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 122.659,4 m³, giảm 10,4%; tổ chức 21 đợt truy quét, 32 đợt kiểm tra và 135 đợt tuần tra quản lý bảo vệ rừng, không phát hiện vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản tháng 01 ước đạt 19.531,5 tấn, giảm 3,7% so với cùng kỳ, trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 19.049,7 tấn, giảm 3,4%, sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 481,8 tấn, giảm 15,9%.

c) Thương mại và dịch vụ

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01 tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 4,0% so với tháng cùng kỳ năm trước.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 01 ước đạt 7.503,5 tỷ đồng, tăng 11,65% so với tháng trước và tăng 14,3% so với tháng cùng kỳ, đạt 9% so với kế hoạch năm 2025.

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 01 ước đạt 239 triệu USD, tăng 7% so với tháng trước và giảm 5,3% so với tháng cùng kỳ, đạt 8,7% kế hoạch năm 2025.

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 01 năm 2025 ước đạt 480,7 triệu USD, tăng 28,1% so với tháng trước và tăng 37,8% so với tháng cùng kỳ năm trước, đạt 11,1% kế hoạch năm 2025.

- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 01 năm 2025 ước đạt 577,2 tỷ đồng, tăng 13,6% so với tháng trước và tăng 18,5% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, vận tải hành khách tương ứng tăng 30,25% và tăng 15,15%; vận tải hàng hoá tăng 12,38% và tăng 12,88%; hoạt động kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 3,76% và tăng 39,13%.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của tỉnh là 5.666,083 tỷ đồng, bao gồm: Vốn ngân sách địa phương 4.445,93 tỷ đồng⁶, vốn ngân sách Trung ương 1.220,153 tỷ đồng.

Để đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư công được giao năm 2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025. Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh quyết tâm hoàn thành mục tiêu đến ngày 31/01/2026 giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

đ) Thu, chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 01 năm 2025 ước

⁶ Bao gồm: XDCB tập trung là 2.383,930 tỷ đồng (bao gồm nguồn thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước là 40 tỷ đồng); thu SĐĐ là 1.542 tỷ đồng; thu từ XSKT là 125 tỷ đồng và chi đầu tư phát triển khác là 395 tỷ đồng.

đạt 2.688 tỷ đồng, bằng 67,4% so với cùng kỳ năm trước và bằng 8,4% dự toán năm, trong đó: Thu nội địa ước đạt 1.938 tỷ đồng⁷, bằng 73,8% so với cùng kỳ và bằng 10% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 750 tỷ đồng, bằng 55,1% so với cùng kỳ năm trước và bằng 6% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 01 năm 2025 ước đạt 1.108 tỷ đồng, vượt 3,8% so với cùng kỳ và bằng 5,9% so với dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng 01 năm 2025 không có dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Tình hình đầu tư trong nước: Từ đầu năm đến nay đã cấp mới 01 dự án⁸ với tổng vốn đầu tư 6,0 tỷ đồng; chấp thuận nhà đầu tư 02 dự án bất động sản⁹.

- Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 47 doanh nghiệp¹⁰, giảm 43,4% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 282,3 tỷ đồng, giảm 15% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp giải thể 18 doanh nghiệp, giảm 28% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 345 doanh nghiệp, tăng 17,3% so với cùng kỳ; số hồ sơ đăng ký trực tuyến qua Cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia là 960 hồ sơ, chiếm 63,2% tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý.

g) Tài nguyên môi trường

Tăng cường công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, đảm bảo vệ sinh môi trường trong dịp trước Tết; kiểm tra, rà soát, thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện của các huyện: Sơn Tây, Lý Sơn, Trà Bồng và thị xã Đức Phổ; tiếp nhận giải quyết 30 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình, với tổng diện tích 40,1 ha¹¹; phê duyệt cấp giấy chứng nhận là 05 giấy chứng nhận/04 tổ chức/05 hồ sơ với tổng diện tích 1,5031 ha. Tổ chức kiểm tra, thẩm định chất lượng các phương án kỹ thuật; bản đồ địa hình; bản đồ địa chính khu đất các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất, phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, thu hồi đất, giao đất 24 hồ sơ, giải quyết đúng hạn 100%.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức đánh giá, công nhận huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập

⁷ Thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 1.122 tỷ đồng, bằng 71,8% so với cùng kỳ, bằng 10,8% dự toán năm; thu tiền sử dụng đất ước đạt 40,5 tỷ đồng, vượt 1,7% so với cùng kỳ, bằng 2,5% dự toán năm.

⁸ Nhà máy chế biến thủy sản Xuân Sơn - Chi nhánh Công ty TNHH Xuất nhập khẩu thực phẩm Xuân Sơn.

⁹ Khu dân cư Ngõ Đồn 2 của Công ty CP đầu tư phát triển đô thị mới Quảng Ngãi; Khu dân cư chợ mới thị trấn Ba Tơ của Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ sản xuất xuất nhập khẩu Thiên Kim.

¹⁰ Trong đó: 07 Công ty cổ phần, 10 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 30 Công ty TNHH MTV.

¹¹ Trong đó: Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất không thu tiền sử dụng đất: 01 dự án với diện tích: 0,1 ha; chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất: 02 dự án với diện tích: 40 ha.

giáo dục, xóa mù chữ năm 2024¹²; kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, học sinh giỏi lớp 12 năm học 2024-2025; Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông cấp tỉnh, năm học 2024-2025; tập huấn sử dụng thiết bị hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ; xây dựng Kế hoạch bài dạy STEM cho giáo viên trung học cơ sở năm học 2024-2025; nâng cao năng lực, tổ chức các hoạt động giáo dục, lối sống, lý tưởng cách mạng trong các cơ sở giáo dục phổ thông; triển khai các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông và ban hành quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông¹³; sử dụng Bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2; đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh năm 2024.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến; triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị; chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh; tăng cường, đảm bảo công tác cấp cứu, khám chữa bệnh kịp thời cho nhân dân trong dịp trước và trong Tết Nguyên đán. Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì; tình hình bệnh sốt rét ổn định; công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng; công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm được thực hiện tích cực; triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, trong tháng đầu năm 2025 đã thu gom được 1.280 đơn vị máu.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chăm lo Tết cho đối tượng người có công, hộ nghèo, người cao tuổi. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức vui xuân, đón Tết cổ truyền dân tộc cho người có công đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh, đối tượng đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Ty 2025. Tiếp tục đôn đốc các địa phương phê duyệt danh sách đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở thuộc Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận 131 hồ sơ người có công, thân nhân người có công với cách mạng; xử lý 129 hồ sơ cấp giấy phép lao động nước ngoài; chấp thuận nhu cầu và vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài của 07 doanh nghiệp. Xây dựng Kế hoạch thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hiệp quốc trên địa bàn tỉnh.

¹² Huyện Sơn Hà, Nghĩa Hành, Lý Sơn, Trà Bồng, Sơn Tây, Mộ Đức, Bình Sơn, Ba Tơ, Minh Long, Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi.

¹³ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024; 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024; 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Tiếp tục triển khai lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về Cuộc Khởi nghĩa Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch bảo tồn và phát huy di tích quốc gia đặc biệt Di tích khảo cổ Văn hoá Sa Huỳnh; chuẩn bị các nội dung trưng bày chuyên đề “Cuộc Khởi nghĩa Ba Tơ - những con người làm nên lịch sử”; tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tổ chức Chương trình văn nghệ “Mùa xuân dâng Đảng”, “Mừng Đảng, mừng xuân - An toàn giao thông năm 2025”.

- Các hoạt động thể dục, thể thao: Ban hành các Kế hoạch: Giải Cờ tướng "Mừng Đảng Quang Vinh - Mừng Xuân Ất Tỵ" tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XXI; tổ chức Ngày chạy Olympic năm 2025; các hoạt động thể thao tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

- Lĩnh vực du lịch: Tiếp tục hoàn thiện Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển - đảo theo ý kiến của các Bộ, ngành; tuyên truyền, quảng bá về du lịch tỉnh Quảng Ngãi; đẩy mạnh quảng bá, truyền thông tương tác mạng xã hội về sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch dịp Tết Dương lịch năm 2025 và Tết Nguyên đán Ất Tỵ trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và trên các trang báo, mạng xã hội. Tổ chức Lễ Chào cờ chào đón năm mới và lan tỏa hình ảnh du lịch Lý Sơn; Lễ Chào đón đoàn du khách đầu tiên đến Lý Sơn và ra mắt ấn phẩm quảng bá du lịch “Quảng Ngãi xin chào”. Trong tháng 01 năm 2025, tổng lượt khách ước đạt 60.000 lượt, giảm 21% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu ước đạt 59 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ năm trước.

đ) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tập trung tuyên truyền, phản ánh các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025) và chào mừng năm mới 2025, đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ; đảm bảo trật tự an toàn giao thông trước, trong và sau Tết Nguyên đán; Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; trưng bày Hội Báo xuân Tết Ất Tỵ. Tổ chức gặp mặt các cơ quan báo chí nhân dịp Tết Nguyên đán 2025. Triển khai công tác bảo đảm thông tin liên lạc, an toàn, an ninh trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 và Lễ kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tăng cường thực hiện hiệu quả công tác truyền thông và hướng dẫn khai thác, sử dụng các nền tảng số để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý của ngành, địa phương; đồng thời, hướng dẫn, vận động người dân và tổ chức tham gia khai thác sử dụng các nền tảng số để đẩy nhanh chuyển đổi số

trên địa bàn; ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Phát triển Hạ tầng số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định ban hành Danh mục các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung vận hành tại Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi; Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số; Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; đánh giá, xác định Chỉ số chuyển đổi số của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2024.

e) Khoa học và Công nghệ

Theo dõi, quản lý 17 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, gồm: 02 nhiệm vụ cấp bộ; 15 nhiệm vụ cấp tỉnh. Thực hiện thẩm định công nghệ, thiết bị cho 01 dự án đầu tư; cấp 01 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho cơ sở đủ điều kiện; tổ chức 01 lớp đào tạo an toàn bức xạ; hướng dẫn 05 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cho 19 sáng kiến của các địa phương, đơn vị năm 2024. Tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ tư vấn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận và xác nhận 11 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu; hướng dẫn 01 doanh nghiệp xây dựng, công bố tiêu chuẩn cơ sở; thử nghiệm 50 mẫu, kiểm định 120 phương tiện đo các loại. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng về trồng trọt; chăn nuôi và công nghệ sinh học.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng, an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025¹⁴, Kế hoạch đánh giá công tác PCTN năm 2024¹⁵; triển khai thực hiện Kế hoạch số 319-KH/TU ngày 29/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

Trong tháng 01 năm 2025, thực hiện 08 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2024 chuyển sang, kết quả đã ban hành kết luận đối với 06 cuộc tại 11 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền 13.219,950 triệu đồng; đã kết luận, xử lý thu hồi nộp vào Ngân sách nhà nước 3.744,412 triệu đồng, xử lý khác 9.475,538 triệu đồng; ban hành 17 quyết định thu hồi số tiền 270 triệu đồng sai phạm, chờ kết luận xử lý. Trong tháng, các cơ quan hành chính và lãnh đạo đã tiếp 25 lượt/26 người/24 vụ việc, không có đoàn đông người; tiếp nhận 152 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 83 đơn đủ điều kiện xử lý¹⁶.

¹⁴ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.

¹⁵ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.

¹⁶ Gồm: 07 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo, 71 đơn kiến nghị, phản ánh.

b) Công tác tư pháp

Thực hiện thẩm định 22 lượt văn bản quy phạm pháp luật¹⁷; kiểm tra 06 văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức hội nghị tập huấn triển khai Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ, một số văn bản về công tác pháp chế và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; hội nghị triển khai các văn bản luật; ban hành các Kế hoạch: triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh¹⁸; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh¹⁹; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 và một số vấn đề dư luận quan tâm; đã tiếp nhận 803 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân (719 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ 89,5%). Thực hiện trả phiếu lý lịch tư pháp cho công dân với 704 trường hợp, đúng hạn 99,7%; tiếp nhận, cập nhật 152 thông tin lý lịch tư pháp do các cơ quan chuyển đến vào cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; lập 20 bản lý lịch tư pháp; cập nhật 52 thông tin lý lịch tư pháp bổ sung.

c) Công tác Nội vụ

Thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy: Thành lập Ban Dân tộc - Tôn giáo; kết thúc hoạt động, sáp nhập Sở Ngoại vụ vào Văn Phòng UBND tỉnh; trình cấp thẩm quyền đối với 05 Đề án: Hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính; Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài Nguyên và Môi trường; Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Thông tin và Truyền thông; ban hành Quyết định thành lập, giải thể, đổi tên các Trạm Y tế xã do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; xây dựng Đề án thành lập 01 đơn vị sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ xúc tiến, hỗ trợ đầu tư, thương mại, du lịch trên địa bàn tỉnh; Đề án sáp nhập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Ban quản lý KKT Dung Quất về Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh.

Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các đơn vị. Triển khai thực hiện nhiệm vụ tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp biên chế, nhân sự khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính. Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2025.

d) Công tác Ngoại vụ

Triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo kế hoạch đề ra; đón tiếp trọng thị, chu đáo Đoàn đại biểu tỉnh Champasak, CHDCND Lào, Đoàn Tổng

¹⁷ Gồm 05 nghị quyết, 17 quyết định.

¹⁸ Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 31/12/2024.

¹⁹ Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 20/12/2024.

Lãnh sự Lào tại TP. Đà Nẵng và Đoàn tổ chức Tâm nhìn thế giới tại Việt Nam đến thăm và chúc Tết Nguyên đán tỉnh; xây dựng Kế hoạch hợp tác giữa tỉnh với các địa phương của Lào năm 2025; thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững; chỉ đạo các ngành, các cấp và Nhân dân địa phương nâng cao ý thức, nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tác hại của rượu bia; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, an ninh mạng. Trong tháng 01 năm 2025, toàn tỉnh đã xảy ra 28 vụ tai nạn giao thông, làm chết 11 người, bị thương 20 người, thiệt hại tài sản khoảng 66 triệu đồng *(So với tháng 01/2024, giảm 11 vụ, tăng 02 người chết, giảm 20 người bị thương)*.

Đánh giá chung: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 01 năm 2025 đạt được một số kết quả tích cực: Chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa tiêu dùng, kim ngạch nhập khẩu trong tháng tăng so với tháng cùng kỳ; hoạt động thương mại, vận tải sôi động hơn so với tháng trước; công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các ngành, các cấp chú trọng thực hiện; tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người nghèo; công tác chuẩn bị cho Nhân dân đón Tết được thực hiện chu đáo; công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh được thực hiện tốt; công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường được tập trung chỉ đạo triển khai; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 02 NĂM 2025

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 02 năm 2025, yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh khẩn trương bắt tay ngay vào công việc, không để chậm trễ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và các hoạt động kinh tế - xã hội, nhất là đối với công việc bị tồn đọng do nghỉ Tết; tăng cường tuyên truyền, động viên, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp ra quân lao động sản xuất; đồng thời, tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; các kết luận, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, kịp thời, quyết liệt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước

năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 và các Quyết định của UBND tỉnh: Số 835/QĐ-UBND ngày 30/12/2024, số 50/QĐ-UBND ngày 17/01/2025.

b) Khẩn trương triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 28/TB-UBND ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hoàng Giang tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; trong đó, yêu cầu từng sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố nâng cao tinh thần trách nhiệm, mỗi cơ quan, đơn vị hiến một giải pháp hữu hiệu nhất để Tỉnh phấn đấu tăng trưởng đạt hai con số năm 2025, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất trước ngày 15/02/2025.

c) Tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương; đảm bảo thu ngân sách nhà nước đạt và vượt so với kế hoạch đề ra; chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

d) Xây dựng Kế hoạch về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đối với tất cả các nguồn vốn đã được giao năm 2025 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, đặc biệt là đối với các dự án được Tỉnh chọn làm công trình chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh về việc tập trung thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2025; phấn đấu đến ngày 31/01/2026 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao điểm số, thứ hạng của 06 Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) và Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII). Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy nhanh số hóa, tái sử dụng dữ liệu, tăng cường tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu.

e) Thực hiện kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu quả, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.

g) Tập trung tổ chức chu đáo, tiết kiệm các hoạt động kỷ niệm các sự kiện lịch sử quan trọng của tỉnh năm 2025 và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể cần khẩn trương thực hiện

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về tiến độ giải ngân chi tiết cho từng dự án, từng chủ đầu tư; thành lập các tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025.

- Chỉ đạo đơn vị Tư vấn lập Quy hoạch tỉnh khẩn trương cập nhật hoàn thiện Sơ đồ phương án phân bổ và khoanh vùng các chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh theo Quy hoạch Lâm nghiệp.

b) Sở Công Thương: Tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Đề án Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu Kinh tế Dung Quất.

c) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi: Tiếp tục rà soát, hoàn thiện 04 Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 còn lại trình thẩm định, phê duyệt.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cấp huyện; điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện của UBND các huyện, thị xã, thành phố. Hoàn thành công tác xác định giá đất cụ thể đối với các dự án vướng mắc.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc cây trồng vụ Đông Xuân 2024-2025 đúng quy trình kỹ thuật canh tác. Dự báo tình hình dịch hại cây trồng cho người dân biết đề phòng tránh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng cho người dân.

- Chủ trì, làm việc với Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên để thống nhất lần cuối những phạm vi, khu vực, vị trí loại bỏ rừng do chồng lấn giữa Sơ đồ phương án phân bổ và khoanh vùng các chỉ tiêu sử dụng đất Quy hoạch tỉnh với Bản đồ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia (ưu tiên cập nhật, chỉnh sửa tại các khoanh vùng nét liền).

e) Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong năm 2025.

g) Sở Thông tin và Truyền thông: Triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số 2025; tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ công.

h) Sở Nội vụ: Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh các Đề án hợp nhất, sáp nhập và tinh giản biên chế năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

i) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức Hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025; hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp huyện, cấp tỉnh năm 2025.

k) Sở Y tế: Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng; tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

l) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tiếp tục giải trình, bổ sung hoàn thiện theo yêu cầu của Trung ương về Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo; triển khai các Kế hoạch phát triển văn hóa, thể thao và du lịch năm 2025.

m) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ: Chú trọng công tác quốc phòng, an ninh; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2025; nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng pháo và vật liệu nổ. Tập trung cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ. Xây dựng phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống ùn tắc giao thông; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn.

o) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh: Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTTh31.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

PHỤ LỤC
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 01 NĂM 2025
 (Kèm theo Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2025
 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ước TH tháng 01/2025	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2024	% TH lũy kế so với KH năm 2025
1. Nông nghiệp					
- Tổng diện tích lúa	Ha	73.856	37.224	99,6	50,4
2. Thủy sản					
- Sản lượng thủy sản khai thác	Tấn	265.000	19.050	96,6	7,2
- Sản lượng thủy sản nuôi trồng	Tấn	10.832	482	84,1	4,4
3. Công nghiệp					
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	%	112,0		102,19	
* Một số sản phẩm chủ yếu:					
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	1.010	115,4	8,4
- Bánh kẹo các loại	Tấn	12.000	1.205	102,6	10,0
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	75.000	3.900	72,9	5,2
- Bìa các loại	1.000 lít	200.000	20.883	92,4	10,4
- Nước khoáng	1.000 lít	130.000	7.900	106,6	6,1
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	7.000.000	619.877	94,9	8,9
- Phân bón	Tấn	32.000	2.878	101,9	9,0
- Gạch nung các loại	1.000 viên	410.000	19.570	102,0	4,8
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.700	101,5	103,0	6,0
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	55.000	6.521	68,0	11,9
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	17.500	1.058	89,1	6,0
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	2.010	203,6	98,5	10,1
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.360	279,9	157,4	11,9
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	19.000	1.512	102,5	8,0
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	600.000	38.942	88,6	6,5
- Cuộn cảm	1.000 cái	72.000	5.425	120,0	7,5
- Giày da các loại	1.000 đôi	16.500	2.269	182,7	13,8
- Sợi bông	Tấn	56.000	4.667	107,6	8,3
- Thép xây dựng	Tấn	6.800.000	490.000	101,4	7,2
4. Thương mại					
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	83.575	7.504	114,30	9,0
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	2.746	239	94,70	8,7
* Một hàng XK chủ yếu					
+ Thủy sản	"	30	3,93	185,63	13,1
+ Tinh bột mỳ	"	145	9,59	46,77	6,6
+ Đồ gỗ	"	5	0,53	71,33	10,5
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	115	8,02	83,06	7,0
+ May mặc	"	120	11,34	72,52	9,4
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	5	0,37	54,40	7,4

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ước TH tháng 01/2025	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2024	% TH lũy kế so với KH năm 2025
+ Sản phẩm cơ khí	Triệu USD	186	2,51	68,54	1,3
+ Dầu FO	"	85	6,21	102,90	7,3
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	180	13,58	92,78	7,5
+ Giày da các loại	"	195	25,16	149,17	12,9
+ Thép	"	1100	96,33	93,52	8,8
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	580	61,96	104,14	10,7
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	4.336	480,70	137,80	11,1
* Mật hàng NK chủ yếu					
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	130	9,12	38,65	7,0
+ Sắt thép	"	2.314	254,65	155,17	11,0
+ Dầu thô	"	1.296	154,90	135,05	12,0
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	390	37,57	125,59	9,6
+ Bông các loại	"	150	14,35	113,58	9,6
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	6	0,62	44,61	10,4
+ Khác	"	50	9,57	371,23	19,1
5. Thu - Chi ngân sách					
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	31.950	2.688,2	67,4	8,4
Trong đó: - Thu nội địa	"	19.350	1.938,1	73,8	10,0
+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu	"	10.400	1.122,0	71,8	10,8
- Thu hoạt động XNK	"	12.600	750,2	55,1	6,0
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	18.750	1.107,9	103,8	5,9